TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2024/QĐST-HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 17 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 118/2024/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Ngọc H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm Thịnh M, xã Tân Th, huyện Định H, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Minh Ng, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm 4, xã Phúc Th, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Ngọc H với chị Bùi Thị Minh Ng.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Hoàng Ngọc H và chị Bùi Thị Minh Ng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Khánh M, sinh ngày 01/10/2016 và cháu Hoàng Tú Ch, sinh ngày 18/01/2020. Khi ly hôn các

bên đã thống nhất thỏa thuận chị Bùi Thị Minh Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Hoàng Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Ngọc H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Khánh M cùng chị Bùi Thị Minh Ng mức cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng) một tháng, kể từ tháng 07/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hoàng Ngọc H không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật Dân sự.

Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Hoàng Ngọc H nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên theo biên lai thu số 0001685 ngày 11/6/2024.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
-VKSND TPPY;
-THADS TPPY;
-Các đương sự;
-UBND PT
-Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thu Thuận